

Số: 29/KH-UBND

*Phong Hiền, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện chương trình Chuyển đổi số xã Phong Hiền đến 2025**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030;

Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Kế hoạch số 222 /KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025; Căn cứ Kế hoạch số 75 /KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền về triển khai chương trình Chuyển đổi số huyện Phong Điền đến năm 2025

Ủy ban nhân dân xã Phong Hiền ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng mục tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Giúp cho các cơ quan, địa phương, tổ chức và doanh nghiệp căn cứ để triển khai, thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị. Qua đó, nhằm phát triển chính quyền số, xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số trên tất cả các ngành, lĩnh vực.

**1. Mục tiêu cơ bản đến 2025**

- 100% hoạt động quản lý nhà nước từ xã đến các cơ quan cấp huyện sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ xã đến cấp huyện và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (Ngoại trừ các văn bản Mật theo quy định).
- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên môi trường mạng.
- 100% người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh được xác thực danh điện tử thông suốt hợp nhất từ hệ thống Trung ương.
- UBND xã xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.
- 60% dữ liệu quản lý của UBND xã được số hóa.
- 80% tiêu chí đánh giá xếp loại cơ quan nhà nước, công chức dựa trên dữ liệu số được tổng hợp từ các hệ thống thông tin chính quyền điện tử.
- Cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ liên thông trong nội bộ. Xây dựng tin dữ liệu mở để chia sẻ dữ liệu cho cộng đồng phục vụ phát triển chính quyền số, phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế xã hội.
- 100% địa bàn hành chính được kéo cáp quang internet.

- 100% phủ sóng mạng 4G/5G
- Cơ bản các hộ gia đình trên toàn xã được phổ cập internet.
- 50% người dùng smartphone được tiếp cận với các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.
- 100% người dân đảm bảo điều kiện được phổ cập điện thoại thông minh.
- 50% người dùng smartphone tham gia vào hoạt động thanh toán điện tử.
- 90% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- 70% doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tiếp cận và tham gia vào các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng.

## **2. Mục tiêu cơ bản đến 2030**

Hình thành và hoàn thiện hệ sinh thái số, thúc đẩy đạt mục tiêu xây dựng thành công chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Dữ liệu được thu thập hoàn thiện và chia sẻ toàn diện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội (trừ những dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số**

#### **a) Chuyển đổi nhận thức**

- Người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức, lĩnh vực mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Chuyển đổi số phải bắt đầu từ nhận thức vai trò người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Quan điểm chuyển đổi số thực hiện trên phương châm “4 không 1 có” bao gồm: Làm việc không giấy tờ; Hội họp không tập trung nhiều; Dịch vụ công không gặp mặt; Thanh toán không dùng tiền mặt và luôn luôn có câu hỏi thông tin, dữ liệu được tiếp cận đã được số hóa chưa?

- Tổ chức các khoá học, trao đổi với doanh nghiệp về xu thế và tính tất yếu của chuyển đổi số hiện nay trong doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng nguồn dữ liệu mở để khai thác các giá trị nhằm phát triển doanh nghiệp trong thời đại số.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của xã trên các phương tiện truyền thông.

#### **b) Kiến tạo thể chế**

- Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định đảm bảo điều kiện cho công cuộc chuyển đổi số.

- Khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số trên địa bàn.

#### **c) Phát triển hạ tầng số**

- Chuyển đổi toàn bộ sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6) đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng.

- Chuẩn hóa mạng truyền số liệu chuyên dùng (CpNet) trong cơ quan nhà nước từ xã đến cấp huyện, mở rộng các đối tượng liên quan tham gia một cách thống nhất, đồng bộ và tin cậy phục vụ cho chuyển đổi số.

- Chủ động phát triển hệ thống hạ tầng cấp phát và chứng thực chữ ký số,

phục vụ cho phát triển Chính phủ điện tử và giao dịch điện tử.

- Phủ sóng mạng 5G, thực hiện thí điểm tại một số khu công nghiệp, khu đông dân cư làm cơ sở đánh giá, mở rộng.

- Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT), phục vụ nhu cầu về quản lý và phát triển đô thị như: quản lý đô thị, môi trường, giao thông, an ninh trật tự, nguồn nước,...

d) Phát triển dữ liệu, xây dựng nền tảng số

- Tổ chức số hóa dữ liệu quản lý chuyên ngành tại các cơ quan hành chính nhà nước. Chuẩn hóa hồ sơ điện tử từ hệ thống quản lý văn bản, dịch vụ công và các hệ thống thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử.

- Chuẩn hóa và số hóa quy trình đối với các dữ liệu đã được số hóa.

- Xây dựng nền tảng số trên các lĩnh vực có khả năng dùng chung rộng khắp như thương mại điện tử, nông nghiệp, y tế, giáo dục, dịch vụ tài chính, đô thị, học trực tuyến, ngân hàng số...khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực này.

e) Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng trên cơ sở nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ chuyên trách an toàn thông tin kết hợp với nhân sự phụ trách công nghệ thông tin các doanh nghiệp, tổ chức.

## **2. Phát triển Chính quyền số**

- Triển khai các nội dung tại Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng 2025.

- Triển khai dịch vụ công, tăng cường phát triển dịch vụ công trực tuyến theo mô hình xác định công dân, doanh nghiệp từ khi đến giao dịch, hoàn thiện hồ sơ điện tử thay cho giấy tờ thông thường, xác thực định danh người đăng ký, mô hình đăng ký đa điểm dịch vụ công, tích hợp các dịch vụ công ích và sự nghiệp. Hoàn thiện mô hình theo quy định quốc gia.

- Triển khai mô hình phòng họp thông minh, kết hợp hội nghị trực tuyến hướng đến mục tiêu họp không tập trung và không giấy.

- Kết nối thanh toán điện tử; kết nối dịch vụ bưu chính để chuyển phát hồ sơ; cung cấp thông tin tình trạng giải quyết hồ sơ hành chính; tích hợp, cung cấp dữ liệu; liên thông các hệ thống thông tin.

## **3. Phát triển kinh tế số**

- Tập trung tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại điện tử, chấp hành pháp luật nghiêm chỉnh để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp; tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới; hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm và công khai kết quả trên mạng Internet đối với những trường hợp có đơn thư tố cáo, khiếu nại của người tiêu dùng.

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

#### **4. Phát triển xã hội số**

- Xây dựng kế hoạch, tổng rà soát và triển khai phương án đảm bảo 100% hệ thống cáp quang được phủ đến tận cấp thôn.
- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai kế hoạch đảm bảo cơ bản các hộ gia đình có kết nối internet.
- Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt. Trước tiên là nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

#### **5. Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên**

##### **a) Xây dựng chính quyền số**

- Ưu tiên chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước.
- Hoàn thiện tích hợp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc với các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh liên thông từ cấp tỉnh, cấp huyện đến UBND xã.
- Cấp phát 100% chữ ký số và quy định bắt buộc sử dụng như là một yêu cầu nhằm xác thực danh văn bản điện tử. Tạo nền tảng hướng đến mục tiêu làm việc không giấy tờ.
- Triển khai số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý chuyên ngành, liên kết, liên thông với dữ liệu đang có và hình thành quy trình điện tử để khai thác và vận hành phục vụ mục đích quản lý đối với dữ liệu được số hóa.
- Triển khai mô hình công sở điện tử, áp dụng công nghệ để kiểm soát toàn diện từ quản lý hành chính cho đến quản lý công việc. Quản lý theo hình thức trực tiếp và liên kết ngành trong các hoạt động.

##### **b) Chuyển đổi số trong y tế**

Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thông tin của các cơ sở y tế để hoạt động trên môi trường số với bệnh án điện tử. Xây dựng và triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân theo mẫu hồ sơ sức khỏe cá nhân do Bộ Y tế ban hành, đảm bảo 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử vào năm 2025.

Triển khai dịch vụ công trực tuyến với các cơ sở dữ liệu y tế mở và sử dụng hiệu quả các công cụ phân tích dữ liệu khám chữa bệnh, quản lý thuốc, nhân lực, trang thiết bị...

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các đề tài nghiên cứu y tế thông minh.

##### **c) Chuyển đổi số trong giáo dục**

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin cho giáo dục theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả. Mục tiêu cho đến năm 2025 là 100% trường học được kết nối đường truyền băng thông rộng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện), kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới.

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục qua các khoá huấn luyện, tập huấn thường xuyên, và học tập từ các thí điểm thành công.

##### **d) Chuyển đổi số trong du lịch**

- Khuyến khích các điểm du lịch cung cấp các dịch vụ Internet không dây

(kết nối Wifi) miễn phí cho tất cả khách du lịch.

- Xây dựng và triển khai giải pháp du lịch qua hình ảnh đối với những di tích lịch sử quan trọng, cung cấp cho khách du lịch trong đó có các thông tin về điểm đến, sản phẩm dịch vụ du lịch.

e) Chuyển đổi số trong nông nghiệp

Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp xây dựng hệ thống dữ liệu như về đất đai, quản lý rừng, tưới tiêu, trồng trọt, cây trồng, vật nuôi, thủy sản.

- Khuyến khích ứng dụng công nghệ số để tự động sản xuất một số quy trình trong nông nghiệp phù hợp với thực tế địa phương.

- Xây dựng mô hình chuyển đổi số nhằm đẩy mạnh thực hiện các chương trình trọng điểm của ngành nông nghiệp theo hướng cơ cấu lại và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, góp phần thực hiện chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với các nhiệm vụ của cơ quan nhà nước**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển được cân đối hàng năm; kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các đơn vị thuộc đối tượng tham gia; kinh phí tài trợ từ các tổ chức.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công – tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

#### **2. Đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số của doanh nghiệp**

- Kinh phí triển khai là của doanh nghiệp để chuyển đổi sang mô hình kinh doanh mới.

- Nhà nước hỗ trợ chủ yếu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (phục vụ công tác kết nối, tư vấn, đào tạo,...).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBND xã căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu nhằm tổ chức triển khai, thực hiện.

2. Bộ phận Văn phòng – Thống kê có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã.

3. Bộ phận Kế toán – Ngân sách có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ phận tham mưu trình UBND xã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

#### **4. Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện**

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh

thông qua việc tái tư duy hướng kinh doanh, tái đánh giá chuỗi giá trị, tái kết nối với khách hàng và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp; khai thác tối đa Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- TV Đảng ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN xã
- Các bộ phận, liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Dũng**